TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤC HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2018/HS-ST
Ngày: 31/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HÒA, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Sĩ Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Nhượng.

Ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phục Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST- HS ngày 16 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST-HS ngày 17/5/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nông Văn Nh** (tên gọi khác U) – sinh ngày 07/3/1992.

Nơi cư trú: thôn TC, xã TP, huyện TĐ, tỉnh LS; nghề nghiệp: Không nghề; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Nông Văn C –sinh năm 1964; Con bà: Chu Thị T – sinh năm 1967. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Có 02 tiền án. Ngày 23 tháng 3 năm 2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, chưa được xóa án tích do chưa thi hành xong phần án phí. Ngày 27/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 02 năm 2018. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 19 tháng 02 năm 2018, Nông Văn Nh một mình điều khiển xe mô tô từ nhà ở của mình tại thôn TC, xã TP, huyện TĐ, tỉnh LS đến thị trấn TK, huyện TĐ, tỉnh LS để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đến ngã tư thị trấn TK, Nh gặp một người đàn ông tên L (trước đây cùng chấp hành án tại Trại giam nhưng không biết Họ và địa chỉ) và nhờ mua Heroine với số tiền là 1.100.000 đồng được 13 tép Heroine. Sau khi mua được Heroine, Nh cho vào túi quần rồi đi xe mô tô sang thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng để làm thuê. Đến thị trấn Tà Lùng, Nh chia 13 tép Heroine vừa mua được thành 15 tép để sử dụng. Nh đã sử dụng 05 tép Heroine, số còn lại 10 tép Nh cất giữ trong túi quần đang mặc. Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 21 tháng 02 năm 2018 khi Nh đang đứng trước của phòng trọ tại xóm Pò Tập, thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng thì bị Đội tuần tra kiểm soát Đồn biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Tà Lùng kiểm tra, bắt qủa tang. Vật chứng thu giữ gồm: 10 tép Heroine thu trong túi quần đằng trước bên phải Nhe đang mặc; 01 điện thoại di động hiệu LV mobile, màu hồng đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đã qua sử dụng; 02 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng.

Ngày 22 tháng 02 năm 2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành cân xác định khối lượng vật chứng thu giữa của Nông Văn Nh có khối lượng là 0,2 gam.

Tại bản kết luận giám định số 52/GĐMT ngày 07/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2026 gam".

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS-PH ngày 15/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Văn Nh (tên gọi khác U) về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn Nh đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn Nh phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm o, khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt Nông Văn Nh từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

Trả lại tài sản cho bị cáo Nông Văn Nh vì không liên quan đến vụ án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên toà, bị cáo Nông Văn Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng vụ án, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên toà. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19 tháng 02 năm 2018, Nông Văn Nh một mình điều khiển xe mô tô từ nhà ở của mình đến thị trấn TK, huyện TĐ, tỉnh LS để tìm mua Heroine về sử dụng. Tại thị trấn TK, Nh gặp một người đàn ông và nhờ mua Heroine với số tiền là 1.100.000 đồng được 13 tép Heroine. Mua được Heroine, Nh đi xe mô tô sang thị trấn Tà Lùng, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng để làm thuê. Số Heroine mua được Nh chia thành 15 tép, Nh sử dụng đi 05 tép, số còn 10 tép có khối lượng 0,2026 gam Nh cất giữ trong túi quần đang mặc đến khoảng 17 giờ 20 phút ngày 21 tháng 02 năm 2018, thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nông Văn Nh đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Cao Bằng truy tố bị cáo Nông Văn Nh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi mà bị cáo Nông Văn Nh đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước trong việc cất giữ, bảo quản và vận chuyển các chất ma túy, khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương.

Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo Nông Văn Nh đã thực hiện là rất nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất mà Chính phủ cấm sử dụng, tàng trữ, vận chuyển; việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là một trong những nguyên nhân gây hủy hoại nghiêm trọng đến sức khỏe, là một trong những

tác nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật... nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 23 tháng 3 năm 2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, chưa được xóa án tích do chưa thi hành xong phần án phí. Ngày 27/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận tội, thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Đối với người đàn ông tên L bán Heroine cho Nh vào ngày 19/02/2018, quá trình điều tra không xác định được họ, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ mở rộng điều tra.

[5] Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên trả lại cho bị cáo Nông Văn Nh 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại di động hiệu LV mobile màu hồng đã qua sử dụng, có số IMEI 840000921163063; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mastel màu xanh đã qua sử dụng, có số IMEL 35335309246052) và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) gồm 02 tờ mệnh giá 500.000 đồng số seri HR 10216660 và PR 15198207 là tài sản hợp pháp của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

(Toàn bộ số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 30 phút, ngày 16 tháng 5 năm 2018).

Đối với số vật chứng 10 tép Heroine thu giữ của bị cáo Nông Văn Nh, Cơ quan điều tra gửi trưng cầu giám định không hoàn lại.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nông Văn Nh (tên gọi khác U) phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: điểm o, khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nông Văn Nh **06** (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 21 tháng 02 năm 2018.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Trả lại cho bị cáo Nông Văn Nh 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại di động hiệu LV mobile màu hồng đã qua sử dụng, có số IMEI 840000921163063; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mastel màu xanh đã qua sử dụng, có số IMEL 35335309246052) và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) gồm 02 tờ mệnh giá 500.000 đồng số seri HR 10216660 và PR 15198207 là tài sản hợp pháp của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nông Văn Nh phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Toà án, VKS tỉnh;
-VKS huyện;
-CCTHADS huyện;
-CA Huyện;
-Bị cáo;
-THAHS(03);
-Lu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Sĩ Thắng